

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 192/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Đường K, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Anh Đặng Hoàng L1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Đường K, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia Đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Hoàng L1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân Chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Hoàng L1 thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Có 01 con, chị L và anh L1 thỏa thuận:

- Chị Nguyễn Thị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Đặng Hoàng Đ, sinh ngày 30/9/2018 (hiện đang sống với chị L).

- Anh Đặng Hoàng L1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày quyết định Tòa án có hiệu lực cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Anh Đặng Hoàng L1 có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về chia tài sản chung: Chị L và anh L1 tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Đương sự trình bày không có, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị L nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Anh Đặng Hoàng L1 nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về cấp dưỡng nuôi con).

Chị L tự nguyện nộp thay án phí cho anh L1. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị L đã nộp ngày 13/5/2022 theo biên lai thu số 0000805 và 5.625.000đ chị L đã nộp ngày 13/5/2022 theo biên lai thu số 0000806 được khấu trừ vào án phí phải nộp. Sau khi trừ án phí, chị L được nhận lại 5.625.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố S, Đồng Tháp.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- VKSND TP.SĐ.
- Chi cục THADS TP.SĐ.
- UBND xã Đ, TP.SĐ.
- Lưu HSVA (Thủy).

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Phấn